

CHỦ ĐỀ 4: GIA ĐÌNH.

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 24/11 - 19/12/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực thể chất				
1.2. Phát triển vận động				
1	1. Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	* Tập các nhóm cơ hô hấp: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân.	* Tập các nhóm cơ hô hấp: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang, ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân.	
2	2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: +Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2 m)	- Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	* Hoạt động học: - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát - Trò chơi: Chó sói xấu tính	
3	5. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập:	- Trườn chui qua cổng. - Bật tiến về phía trước.	* Hoạt động học: - Trườn chui qua cổng. - Trò chơi: Ném	

	+ Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài.		bóng vào rổ - Bật tiến về phía trước. - Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ. - Bò chui qua cổng. - Trò chơi: Cáo và thỏ	
4	6. Trẻ thực hiện các vận động: + Xoay tròn cổ tay + Gập, đan ngón tay vào nhau	- Gập, đan ngón tay vào nhau - Xoay tròn cổ tay	- Hoạt động chơi. + Thẻ đục sáng. - Hoạt động học: + Bài tập phát triển chung.	
5	7. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Vẽ được hình tròn theo mẫu + Cắt thẳng được một đoạn 10cm + Xếp chồng 8-10 khối không đổ + Tự cài, cởi cúc.	- Xé dán giấy - Sử dụng kéo, bút	* Hoạt động chơi. - Chơi ngoài trời: Xé theo ý thích - Hoạt động góc tạo hình: Tô màu, cắt dán, một số đồ dùng trong gia đình	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.				
6	11. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: rửa tay, lau mặt, xúc miệng; tháo tất, cởi quần, áo...	- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động vệ sinh cá nhân, ăn trưa: + Trẻ thể hiện bằng lời nói con xin cô bát cơm. + Con xin cô đi về sinh	
7	15. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, nồi cơm đang sôi, canh nóng, kéo, dao, cuốc, liềm) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	* Hoạt động chơi: - Đón trẻ: cho trẻ xem video tránh xa bàn là, phích nước ổ điện.	

8	17. Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... + Không tự lấy thuốc uống + Không leo trèo bàn, ghế, lan can + Không nghịch các vật sắc nhọn + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: Cho trẻ xem video nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	
---	--	---	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

* Khám phá khoa học.

9	18. Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi như chăm chú quan sát sự vật hiện tượng; Hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày.	* Hoạt động chơi: - Chơi ở góc thiên nhiên: Trẻ tưới cây.	
10	20. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện	* Hoạt động chơi: - Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các kiểu nhà. Làm Anbum về gia đình bé.	
11	21. Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước	- Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Vật chìm, vật nổi. - Chơi góc gia đình: Pha nước cam, nước muối.	

	để nhận biết vật chìm hay vật nổi, sự bốc hơi của nước, tan và không tan trong dung dịch			
12	25. Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	- Mối liên hệ giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động trả trẻ: Trẻ xem video Mối liên hệ giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống trong gia đình qua hoạt động tạo hình.	
13	28. Trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng	* Hoạt động chơi: - Góc toán: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng	
2.2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
14	29. Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học: - Tách gộp trong phạm vi 2.	
15	30. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm			
16	32. So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau,...	- So sánh 2 đối tượng về kích thước: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau,...	* Hoạt động học: So sánh kích thước to hơn – nhỏ hơn	
* Khám phá xã hội				
17	36. Trẻ nói được tên bố mẹ và các thành viên trong	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình	* Hoạt động học: - Trò chuyện về gia đình bé.	

	gia đình	Thôn, đội, bản, xã).	* Hoạt động chơi: - TCM: Tìm đúng số nhà, Ai giỏi hơn.	
18	37. Trẻ nói được địa chỉ của gia đình (Thôn, đội, bản, xã) khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình			
19	39. Trẻ biết kể tên một số đồ dùng trong gia đình khi được hỏi, xem tranh.	- Tên gọi, đồ dùng, vật dụng gần gũi trong gia đình ở địa phương.	* Hoạt động học: - Một số đồ dùng trong gia đình. - Trò chuyện về các kiểu nhà	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
* Nghe hiểu lời nói				
20	42. Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	* Hoạt động lao động: - Thực hiện yêu cầu của cô như: Con hãy vứt rác vào đúng nơi qui định, con hãy cất đồ dùng gọn gàng....	
21	44. Trẻ lắng nghe và trả lời được một số câu hỏi đơn giản của người đối thoại.	-Trả lời và đặt các câu hỏi: Ai? Cái gì? Ở đâu?..	* Hoạt động chơi: - Hoạt động góc gia đình: Trả lời câu hỏi của cô. Ai làm bố, Ai làm mẹ?... Cái xoong này để làm gì? ầm đun nước để ở đâu?	
22	45. Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng.	* Hoạt động chơi: + Giờ đón trẻ: Trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng	
23	46. Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt	* Hoạt động chơi: - Chơi góc: + PV: TCTV: Ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại.	
24	47. Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.			

	48. Trẻ kể lại được những sự vật đơn giản đã diễn ra của bản thân như: đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	* Hoạt động chơi: - Trả trẻ: Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	
25	50. Trẻ sử dụng các từ: “ Vâng ạ” ; “ Dạ” ; “ Thưa”trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - HĐ ăn: Con xin cô, con cảm ơn cô, con mời cô ăn cơm. - HĐ ngủ: Các con ngủ ngoan nhé “ Vâng ạ”	
26	51. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè...	* Hoạt động học: - Thơ: Giúp mẹ, Thăm nhà bà, TCTV: Bập bập, lật đật, chớp chớp,... - Ca dao: Công cha như núi thái sơn,...	
27	52. Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	* Hoạt động học: - Truyện: Nhỏ củ cải TCTV: Nhúc nhích.	
28	56. Trẻ thích vẽ, “ viết” nguệch ngoạc.	+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	* Hoạt động chiều: - Thực hành vở toán, vở làm quen chữ cái.	
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
* Thể hiện ý thức bản thân				
29	59. Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn, khi trả lời câu hỏi.	- Chơi hòa thuận với bạn. - Tham gia các trò chơi	* Hoạt động chơi: - Chơi góc phân vai: - Chơi ngoài trời: Xếp đồ chơi vào các góc giúp cô giáo	
30	60. Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được			

	giao(Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)			
31	61. Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.			
* Phát triển kỹ năng xã hội. * Hành vi và quy tắc ứng xử XH				
32	66. Trẻ thực hiện được một số quy định của gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Yên mến bố, mẹ, anh, chị, em, ruột.	* Hoạt động chơi: - TCM: Gia đình ngăn nắp. - Hoạt động góc: Gia đình	
33	67. Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi...)	* Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: Thực hành chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi	
34	68. Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt. - Nhận biết hành vi “đúng” – “ sai”, “ tốt” – “ xấu”.	* Hoạt động chơi: - Thực hành xếp hàng uống nước - Thực hành hành vi “đúng” – “ sai”, “ tốt” – “ xấu”.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ. * Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT				
35	70. Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống gần gũi xung quanh trẻ.	* Hoạt động học: - Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh; Bàn tay mẹ; Bé quyết nhà. - Biểu diễn văn nghệ	
36	71. Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)		

	đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. (Chủ đề: Gia đình).			
37	72. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. (Chủ đề: Gia đình).	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Hoạt động học: - Dạy hát: Nhà của tôi, Cả nhà thương nhau	
38	74. Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động học: - Dạy vỗ tay theo nhịp: Biết vâng lời mẹ. - Dạy múa: Chiếc khăn tay. - Trò chơi: Ai nhanh nhất, Ai đoán giỏi, Đoán tên bạn hát.	
39	75. Trẻ sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Dùng nan tre đan, rơm, dạ...đan những đồ dùng đơn giản như: Chổi rơm... - Chơi góc tạo hình	
40	76. Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học: - Trang trí khung ảnh - Tô màu ngôi nhà của bé	
41	78. Trẻ biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học: - Nặn đôi đũa	
42	79. Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động chơi: - HDG: Chơi góc xây dựng: Xây các kiểu nhà..	
43	80. Trẻ vui sướng,	- Nhận xét sản phẩm	* Hoạt động chơi:	

	chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	tạo hình	- HĐG: Chơi góc xây dựng: Xây các kiểu nhà..	
44	81. Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích. - Đặt tên cho sản phẩm của mình	*Hoạt động chơi: - Hoạt động góc tạo hình: Trang trí khung ảnh gia đình	
45	82. Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			
46	83. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình			

*** CHUẨN BỊ:**

- Máy tính, băng hình, đĩa về chủ đề gia đình của bé.
- Tranh ảnh về gia đình bé, một số đồ dùng trong gia đình...
- Giấy khổ to (có thể tận dụng bìa lịch, báo cũ...) kéo bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông các loại (có thể vò xé) cho trẻ để vẽ, xé dán... Bút sáp, đất nặn, tranh ảnh sưu tầm, hồ dán, hộp bìa..
- Tranh(ảnh) minh họa theo nội dung câu truyện “Nhỏ củ cải”, thơ “Thăm nhà bà”... Huy động phụ huynh sưu tầm 1 số đồ dùng cá nhân cũ hoặc chai lọ đồ chơi để làm đồ dùng tự tạo....

Noong Hẹt, ngày 19 tháng 11 năm 2025

Ban giám hiệu phê duyệt

Người lập kế hoạch

Hà Thị Thuý

Vũ Thị Tuyết Liên